

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa; tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 1.2 Chương V “Yêu cầu về kỹ thuật”. - Có bảng kê danh mục hàng hóa chào thầu với đầy đủ các nội dung: Model hoặc ký mã hiệu hàng hóa (nếu có); hãng sản xuất; xuất xứ; đặc tính, thông số kỹ thuật. - Cung cấp Catalogue (thông tin sản phẩm của nhà sản xuất) về hàng hóa. Thông số kỹ thuật trong Catalogue phải phù hợp với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất. - Cung cấp giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (C/Q) hoặc tài liệu tương đương đối với các hàng hóa cung cấp - Đối với tài liệu là tiếng nước ngoài phải cung cấp bản dịch sang tiếng Việt được chứng thực của đơn vị có chức năng. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp vận chuyển hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến địa điểm giao nhận hàng hóa của Chủ đầu tư đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn hiện hành để lưu thông trên đường và phù hợp với hàng hóa cần vận chuyển. - Có giải pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hóa chất trong quá trình vận chuyển. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành	Có thuyết minh bảo hành, bảo trì với thời gian bảo hành, bảo trì đối với thiết bị ,hàng hóa ≥ 01 năm	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường, biện pháp giải quyết;		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường và tác động đối với môi trường, biện pháp giải quyết;	- Có cam kết hàng hóa cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam; - Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	Đạt
	- Hàng hóa cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam; - Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý	Thời gian cung cấp hàng hóa hợp lý ≤ 150 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.	Đạt
	Không đề xuất thời gian cung cấp hàng hóa hoặc thời gian cung cấp hàng hóa >150 ngày	Không đạt
6. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian từ năm 2022, tính đến thời điểm	Nhà thầu có bản cam kết và không vi phạm theo quy định	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>đóng thầu. (Được đánh giá dựa trên thông tin công bố “danh sách tổ chức, cá nhân vi phạm” tại hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (http://muasamcong.mpi.gov.vn/) tính đến thời điểm đóng thầu)</p>	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
7. Các yêu cầu khác		
Các yếu tố đảm bảo chất lượng	<ul style="list-style-type: none"> + Có cam kết hàng hoá phải là hàng mới 100%, chưa qua sử dụng và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây. + Có cam kết hàng hóa được cung cấp trong gói thầu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; được phép nhập khẩu (nếu có) và lưu hành ở Việt Nam theo quy định hiện hành của nhà nước. + Có cam kết cung cấp CO/CQ đối với hàng hóa nhập khẩu và cung cấp phiếu xuất xưởng đối với các hàng hóa trong nước hoặc tài liệu tương đương khác; + Có cam kết hạn sử dụng là ≥ 01 năm kể từ ngày sản xuất. + Có cam kết hàng hóa được cung cấp phù hợp với xử lý nước mưa bị nhiễm nước rỉ rác tại bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt + Có cam kết cung cấp Nhân sự vận hành thiết bị, hóa chất xử lý nước xử lý nước mưa bị nhiễm nước rỉ rác tại bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt. 	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên.	Không đạt
Kết luận		_____